

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CÔNG CHỨC NĂM 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 14 /HĐTDCC

Tuyên Quang, ngày 15 tháng 11 năm 2020

V/v đăng tải danh mục tài liệu ôn tập thi
vòng 1, kỳ thi tuyển công chức năm 2019

Kính gửi: Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2019; Quyết định số 884/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 và Quyết định số 1560/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiến toàn Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2019;

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-HĐTDCC ngày 11/11/2020 của Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2019 về tổ chức thi tuyển công chức tỉnh Tuyên Quang năm 2019,

Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2019 đề nghị Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Danh mục tài liệu ôn tập thi vòng 1, kỳ thi tuyển công chức năm 2019 để thí sinh truy cập lấy tài liệu ôn tập.

(Có danh mục tài liệu ôn tập các phần thi kèm theo)

Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2019 đề nghị Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh phối hợp thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch HĐTDCC năm 2019 (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, HĐTDCC.

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Vũ Ngọc Khánh



Tuyên Quang, ngày 15 tháng 11 năm 2020

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP
CHO THI SINH DỰ THI VÒNG 1, KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2019**

A. PHẦN THI KIẾN THỨC CHUNG

I. Tài liệu ôn tập về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ.

1. Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;
2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
3. Luật cán bộ, công chức năm 2008;
4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;
5. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
6. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;
7. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.
8. Nghị định 24/2010/NĐ- CP, ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
9. Nghị định 161/2018/NĐ- CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan HCNN, đơn vị sự nghiệp công lập;
10. Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/06/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

11. Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

12. Quyết định số 32/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức; Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức ban hành kèm theo Quyết định số 32/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

II. Tài liệu ôn tập về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

1. Ngạch văn thư trung cấp: Chi cục Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, Chi cục Dân số KHHGD thuộc Sở Y tế, Ban Dân tộc tỉnh:

- Nghị định số 02/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lưu trữ;

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP, ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

- Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.

2. Chuyên viên quản lý khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ; chuyên viên quản lý đo lường, Sở Khoa học và Công nghệ; chuyên viên quản lý khoa học công nghệ, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Na Hang:

- Luật Khoa học và công nghệ năm 2013.

- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

3. Chuyên viên quản lý hoạt động xây dựng, Sở Xây dựng; chuyên viên quản lý xây dựng, Phòng Quản lý đô thị thành phố Tuyên Quang, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Yên Sơn:

- Luật Xây dựng năm 2014.

4. Chuyên viên quản lý tài chính hành chính sự nghiệp, Sở Tài chính; chuyên viên quản lý ngân sách, Sở Tài chính; chuyên viên quản lý dự án đầu tư, Sở Tài chính; kế toán viên, Sở Tài chính, Hạt Kiểm lâm huyện Chiêm Hóa, Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyên viên quản lý tài chính - ngân sách, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Na Hang, Hàm Yên, thành phố Tuyên Quang:

- Luật Ngân sách 2015.

- Luật Kế toán 2015.

5. *Chuyên viên kiểm tra, thẩm định văn bản, Sở Tư pháp; chuyên viên quản lý, xử lý vi phạm hành chính, Sở Tư pháp; chuyên viên hành chính tư pháp, Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên:*

- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Luật hộ tịch.

- Luật xử lý vi phạm hành chính.

6. *Chuyên viên quản lý về lao động, việc làm và dạy nghề, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Hàm Yên; chuyên viên theo dõi phòng, chống tệ nạn xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Sơn Dương:*

- Bộ luật lao động 2012

7. *Chuyên viên quản lý thương mại - dịch vụ, Sở Công thương; chuyên viên quản lý thương mại, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hàm Yên:*

- Luật Thương mại 2005

8. *Chuyên viên quản lý công nghiệp, Sở Công thương:*

- Quyết định 879/QĐ-TTg ngày 09/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển công nghiệp Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

9. *Chuyên viên quản lý chất lượng công trình giao thông, Sở Giao thông vận tải; chuyên viên quản lý giao thông vận tải, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Na Hang, Hàm Yên, Yên Sơn:*

- Luật Giao thông đường bộ.

10. *Chuyên viên quản lý khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường; chuyên viên quản lý đất đai, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Yên Sơn; chuyên viên quản lý môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hàm Yên, Yên Sơn:*

- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo 2015.

11. *Chuyên viên quản lý kế hoạch, Sở Giao thông vận tải; chuyên viên quản lý quy hoạch - kế hoạch, Sở Y tế; chuyên viên quản lý kế hoạch - tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông; chuyên viên thẩm định chủ trương đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư:*

- Luật Đầu tư 2020.

- Luật Đầu tư công 2019.

12. *Chuyên viên quản lý về du lịch, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch:*

- Luật Du lịch 2017.

13. *Chuyên viên theo dõi công tác xây dựng nông thôn mới, Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:*

- Quyết định 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020.

14. Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyên viên quản lý về trồng trọt (bảo vệ thực vật), Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Hàm Yên:

- Luật lâm nghiệp 2017.
- Luật bảo vệ và phát triển rừng 2004.

15. Chuyên viên thanh tra, Sở Giao thông vận tải:

- Luật Thanh tra 2010.

16. Chuyên viên tổ chức biên chế, Sở Nội vụ; chuyên viên quản lý nhân sự và đội ngũ, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch:

- Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

- Thông tư 15/2014/TT-BNV, ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

17. Chuyên viên quản trị công sở, Văn phòng UBND tỉnh; chuyên viên tiếp công dân, Văn phòng UBND tỉnh; chuyên viên hành chính tổng hợp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng HĐND và UBND thành phố Tuyên Quang:

- Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-VPCP-BNV ngày 23/10/2015 của Văn phòng Chính phủ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Quyết định 09/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương.

B. PHẦN THI NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH)

I- Đối với ngạch chuyên viên và tương đương

1. Tenses:

- Present simple: Thì hiện tại đơn
- Present continuous: Thì hiện tại tiếp diễn.

- Present perfect: Hiện tại hoàn thành
- Present perfect continuous: Hiện tại hoàn thành tiếp diễn
- Past simple: Thì quá khứ đơn
- Past continuous: Thì quá khứ tiếp diễn
- Past perfect: Quá khứ hoàn thành
- Future Time (will and going to)
- 2. Modals : Động từ khiếm khuyết
- 3. Adjectives and adverbs: Tính từ và trạng từ
- 4. Articles: Mạo từ
- 5. Nouns: Danh từ
- 6. Pronouns: Đại từ
- 7. Possessives: Tính từ sở hữu
- 8. Prepositions: Giới từ
- 9. Conditions: Câu điều kiện
- 10. Passive voice: Câu bị động
- 11. Reported speech: Câu tường thuật
- 12. Phrasal verbs: Cụm động từ
- 13. Prepositional phrases: Cụm giới từ
- 14. Gerunds and infinitives: Danh động từ và động từ nguyên mẫu
- 15. Clauses: Mệnh đề quan hệ
- 16. Question tags: Câu hỏi đuôi
- 17. Các chủ đề trong phần đọc hiểu liên quan đến:
 - Sức khỏe
 - Giáo dục
 - Giao thông
 - Thời tiết, khí hậu
 - Ngôn ngữ
 - Dân số
 - Danh nhân
 - Môi trường
 - Động vật

- Địa danh
- Văn hóa, xã hội
- Cuộc sống thường ngày
- Ngày nghỉ
- Du lịch
- Y tế
- Âm nhạc
- Nghề nghiệp
- Các hoạt động giải trí.

II- Đối với ngữ pháp văn thư trung cấp

1. Tenses:

- Present simple: Thì hiện tại đơn
- Present continuous : Thì hiện tại tiếp diễn.
- Present perfect : Hiện tại hoàn thành
- Present perfect continuous : Hiện tại hoàn thành tiếp diễn
- Past simple : Thì quá khứ đơn
- Past continuous : Thì quá khứ tiếp diễn
- Past perfect: Quá khứ hoàn thành
- Future Time (will and going to)

2. Adjectives and adverbs : Tính từ và trạng từ

3. Comparative and superlative adjectives: Các dạng so sánh hơn và so sánh hơn nhất của tính từ

4. Articles : Mạo từ

5. Nouns : Danh từ

6. Pronouns : Đại từ

7. Possessives : Tính từ sở hữu

8. Prepositions : Giới từ

9. Conditions : Câu điều kiện

10. Passive voice : Câu bị động

11. Reported speech: Câu tường thuật

12. Phrasal verbs : Cụm động từ

13. Prepositional phrases : Cụm giới từ
 14. Gerunds and infinitives : Danh động từ và động từ nguyên mẫu
 15. Clauses : Mệnh đề quan hệ
 16. Question tags : Câu hỏi đuôi
 17. Modals : Động từ khiếm khuyết
 18. Các chủ đề trong phần đọc hiểu liên quan đến:
 - Báo chí, truyền thông
 - Sức khỏe
 - Giáo dục
 - Giao thông
 - Thời tiết, khí hậu
 - Ngôn ngữ
 - Dân số
 - Danh nhân
 - Môi trường
 - Động vật
 - Địa danh
 - Văn hóa, xã hội
 - Cuộc sống thường ngày
 - Ngày nghỉ
 - Du lịch
 - Y tế
 - Âm nhạc
 - Nghề nghiệp
 - Các hoạt động giải trí
-